

Số: **187/2021/QĐST-HNGĐ**

Châu Thành, ngày 07 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2021/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1971;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:* Ông Cao Xuân H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị G và ông Cao Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị G và ông Cao Xuân H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị G được trực tiếp nuôi con chung tên Cao Thị Xuân N, sinh ngày 21/12/2005. Ghi nhận bà G không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Cao Xuân H, sinh ngày 16/9/1996 đã trưởng thành nên không xét đến.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà G và ông H cùng khai không có, nên không xét đến.
- Về nợ chung: Bà G và ông H cùng khai là không có, nên không xét đến.
- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà G nhận chịu toàn bộ là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí của bà G được trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004826 ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Bà G được hoàn lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Tân Phú;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn